

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA - VNG TÀU**

Bản án số: 33/2018/HS-ST

Ngày: 11/10/2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA-VNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Đạt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Trọng

Bà Dương Thị Được

-Thư ký phiên tòa:

Bà Lê Thị Mai-Thư ký TAND huyện

Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu
tham gia phiên tòa:*** Ông V Văn Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A, giới tính: Nam, sinh năm 1995 tại huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu;

HKTT: ấp 1, xã 2, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu;

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: Thợ hồ;

Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị H, sinh năm 1953;

Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 3 anh, em.

Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/02/2018 Công an xã Long Mỹ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau hoặc xúi giục người khác đánh nhau.

Ngày 26/3/2018 bị Công an thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép.

Bị cáo tại ngoại (theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 41 ngày 06/8/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 11 ngày 26/9/2018 của TAND huyện Đất Đỏ (có mặt).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+Ông Nguyễn Hữu L1, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp 1, xã 3, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu (vắng mặt);

+Ông Đoàn Duy Q, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp 1, xã 3, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu (vắng mặt);

+Ông Phạm Việt D, sinh năm 1971; địa chỉ: ấp Tân Hội, xã Phước Hội, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu (có mặt);

+Ông Trần Văn H, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu (vắng mặt);

+Ông Nguyễn Hoàng D1, sinh năm 1975; địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu (vắng mặt);

+Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu (vắng mặt);

- *Người làm chứng:* Ông Phạm Văn L, sinh năm 1969; địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 28/3/2018, tại nhà Nguyễn Văn V, thuộc ấp 1, xã 2, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu Công an xã Long Mỹ bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Hữu L1, Trần Văn H, Đoàn Duy Q đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua.

Các đối tượng Lộc, Hải và Quang khai nhận, tham gia lắc bầu cua ăn thua bằng tiền còn có Nguyễn Hoàng D1, Nguyễn Văn V, Phạm Việt D và Nguyễn Văn A nhưng đã nhanh chân chạy thoát.

Tang vật thu giữ, gồm 01 tờ giấy có hình bầu, cua....., 03 hột lắc bầu cua bằng giấy, số tiền 130.000 đồng tại chiếu bạc, 01 xe mô tô hiệu Vison biển kiểm soát 72H1-156.42, 01 xe mô tô hiệu Vison biển kiểm soát 72E1-292.81, 01 xe mô tô hiệu Dream biển kiểm soát 72H1-202.75 và 01 xe mô tô hiệu Dream biển kiểm soát 72F4-8023.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ, Nguyễn Văn A khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 28/3/2018, bị cáo qua nhà Nguyễn Văn V chơi thì thấy Nguyễn Hoàng D1 cầm cái cùng khoảng 05 đến 06 người tham gia lắc bầu cua ăn

thua bằng tiền, mỗi ván đặt từ 10.000 đồng đến 200.000 đồng. Bị cáo lấy trong người ra 100.000 đồng (trong số hơn 01 triệu đồng vừa được trả tiền công làm hồ mang theo) để tham gia đánh bạc. Bình đặt 03 ván mỗi ván 30.000 đồng và thắng cả 03 ván được 90.000 đồng (BL 40-CAH) thì bị Công an bắt quả tang, lợi dụng sơ hở bị cáo đã chạy thoát. Ngày 16/7/2018 bị cáo đã giao nộp số tiền 90.000 đồng do thắng bạc cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ (BL-45-CAH).

Về vật chứng:

-Vật chứng đã giao trả, gồm:

+ 01 xe mô tô hiệu Vison biển kiểm soát 72H1-156.42 Công an xã Long Mỹ đã trả lại cho Trần Văn H (BL 92-CAH);

+ 01 xe mô tô hiệu Vison biển kiểm soát 72E1-292.81 Công an xã Long Mỹ đã trả lại cho Phạm Việt D (BL 125-CAH);

+ 01 xe mô tô hiệu Dream biển kiểm soát 72H1-202.75 Công an xã Long Mỹ đã trả lại cho Đoàn Duy Q (BL 77-CAH);

+ 01 xe mô tô hiệu Dream biển kiểm soát 72F4-8023 Công an xã Long Mỹ đã trả lại cho Nguyễn Hưu L1 (BL 58-CAH).

-Vật chứng đang tạm giữ, gồm: 01 Tờ giấy có hình bầu, cua.....; 03 Hột lắc bầu cua bằng giấy và số tiền 220.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 18/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu đã truy tố Nguyễn Văn A về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Đất Đỏ sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HDXX):

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (viết tắt là BLHS 2015);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ chín (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ;

Giao bị cáo cho UBND xã 2, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu giám sát, giáo dục;

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo; miễn phạt bổ sung cho bị cáo;

Căn cứ 47 BLHS 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 (viết tắt là BLTTHS 2015);

Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 220.000 đồng;

Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy có hình bầu, cua..... và 03 hột lắc bầu cua bằng giấy.

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng VKSND huyện Đất Đỏ truy tố; khi nói lời sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo không có ý kiến gì về các biện pháp tư pháp tịch thu, tiêu hủy vật, tiền trực tiếp liên quan đến việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].*Về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2].*Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người liên quan, lời khai người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 15 giờ ngày 28/3/2018, bị cáo qua nhà Nguyễn Văn V chơi thì thấy Nguyễn Hoàng D1 cầm cái cùng V, Nguyễn Hữu L1, Đoàn Duy Q, Trần Văn H, Phạm Việt D tham gia lắc bầu cua ăn thua bằng tiền, mỗi ván đặt từ 10.000 đồng đến 200.000 đồng. Bị cáo lấy trong người ra 100.000 đồng để tham gia đánh bạc. Bình đặt 03 ván mỗi ván 30.000 đồng và thắng cả 03 ván được 90.000 đồng (BL 40-CAH) thì bị Công an bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bởi lẽ hành vi đánh bạc trái phép là một trong những tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm rạn nứt, ảnh hưởng đến cuộc sống hạnh phúc của nhiều gia đình, là nguyên nhân dẫn đến nhiều hình vi vi phạm pháp luật khác, đồng thời gây tâm lý bất an, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000đ (năm triệu đồng) nhưng trước đó bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; đối chiếu với các điều luật tương ứng do Bộ luật hình sự quy định, HĐXX thấy có đủ cơ sở pháp lý để xác định hành vi của Nguyễn Văn A đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ.

[3].*Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Bị cáo đã bị xử phạt về tội danh ‘Đánh bạc’, đồng thời được giao Quyết định xử phạt về tội danh trên vào ngày 26/3/2018; lẽ ra khi bị lập biên bản và bị xử phạt, bị cáo phải nhận thức được tác hại của hành vi vi phạm pháp luật của mình, sự nghiêm khắc của pháp luật, lấy đó làm bài học cho mình để chí thú làm ăn, ăn năn hối cải nhưng để thỏa mãn thú tiêu khiển cá nhân bị cáo đã thực hiện hành vi sát phạt nhau bằng lối sinh hoạt không lành mạnh, kích thích lòng tham và lối sống lười lao động cho người khác, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, việc xử lý bằng biện pháp chế tài hình sự đối với bị cáo là cần thiết, tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, học tập và phấn đấu để trở thành người tốt hơn, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[4].*Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

Về tình tiết tăng nặng:

Ngày 20/02/2018 Công an xã Long Mỹ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau hoặc xúi giục người khác đánh nhau;

Ngày 19/3/2018 bị cáo có hành vi đánh bạc trái phép, tuy nhiên *lần phạm tội này chưa đủ yếu tố định lượng cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng, do đó ngày 26/3/2018 Công an thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo; 02 ngày sau khi bị xử phạt, bị cáo lại tái diễn hành vi “Đánh bạc”. Theo quy định thì bị cáo không thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” hay “tái phạm” nên không có tình tiết tăng nặng.*

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, đã nộp lại số tiền thu nhập bất chính, tại Cơ quan cảnh sát điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, số tiền bị cáo và những người liên quan dùng để đánh bạc thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Bản thân bị cáo là người chịu khó lao động, chỉ vì ham vui nhất thời mà phạm tội nên tính chất nguy hiểm của hành vi là không đáng kể; bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 3 anh em, cha bị cáo đã mất, anh bị cáo đã lập gia đình và ra ở riêng, bị cáo còn một mẹ già nên bị cáo đang là lao động chính trong gia đình; trong thời gian tại ngoại bị cáo đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật, bị cáo là người không biết chữ nên ít nhiều bị hạn chế về nhận thức pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5].*Về hình phạt bổ sung*: HĐXX xét tính chất vụ án ít nghiêm trọng và hoàn cảnh của bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, chỉ vì ham vui nhất thời mà phạm tội nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6].*Về xử lý vật chứng*:

Đối với số tiền 220.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và do bị cáo nộp lại; theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đây là số tiền bị cáo có được từ việc đánh bạc và những người liên quan dùng để đánh bạc nên HĐXX quyết định tịch thu xung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 tờ giấy có hình bầu, cua..... và 03 hột lắc bầu cua bằng giấy là dụng cụ bị cáo và những người liên quan dùng vào việc đánh bạc nên HĐXX tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000 đồng bị cáo dùng vào việc đánh bạc nhưng chưa nộp lại: Bị cáo khai ngày 28/3/2018 đi lấy tiền công làm về, khi ngang qua thấy nhà V đông người nên ghé vô chơi, vào nhà thấy Dũng cùng khoảng 5 đến 6 người đang chơi bầu cua, bị cáo thấy vui nên cũng tham gia (BL 139, 140 VKSND), bị cáo lấy ra số tiền 100.000 đồng và xác định đánh hết số tiền này thì không chơi nữa (BL 45-CAH), bị cáo đã chơi được tổng cộng 03 ván..đã thắng được 90.000 đồng (BL 40-CAH) thì bị Công an bắt quả tang nhưng bị cáo cầm tiền bỏ chạy. Như vậy số tiền 90.000 đồng bị cáo đã nộp lại là tiền bị cáo thắng bạc, còn số tiền 100.000 đồng dùng vào việc đánh bạc bị cáo chưa nộp lại; theo quy định của pháp luật đây là số tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm cần phải tịch thu, vì vậy buộc bị cáo nộp lại số tiền này để xung công quỹ Nhà nước.

[7].*Về các vấn đề khác*:

[7.1].Đối với các đối tượng Nguyễn Hoàng D1, Nguyễn Hữu L1, Trần Văn H, Đoàn Duy Q, Nguyễn Văn V và Phạm Việt D do số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, qua xác minh chưa ai có tiền án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi quy định tại Điều 322 BLHS 2015 nên cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép là đúng quy định pháp luật nên chỉ đưa vào tham gia với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[7.1].Đối với ông Phạm Văn L là người chứng kiến khi Công an xã Long Mỹ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang nên đưa vào tham gia vụ án với tư cách là người làm chứng.

Nay các ông D, H, Q, V, L1, L được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt; xét những người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, khi cần thiết có thể công khai lời khai của họ, HĐXX

quyết định vẫn tiếp tục xét xử vụ án theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa là phù hợp quy định tại Điều 292 và Điều 293 BLTTHS.

[8].*Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

[9].*Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát*: Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Đất Đỏ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 9 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, đồng thời miễn việc khấu trừ thu nhập, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Thấy rằng, đề nghị trên đề cao tinh thần của BLHS 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nếu không cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng không gây nguy hiểm cho cộng đồng, không gây ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. HĐXX chấp nhận đề nghị của đại diện VKSND huyện Đất Đỏ, áp dụng hình phạt chính là cải tạo không giam giữ để tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, giáo dục dưới sự theo dõi, giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng có thể đạt được mục đích của hình phạt, đồng thời thể hiện rõ chính sách khoan hồng của pháp luật.

[10].*Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “**Đánh bạc**”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 32 và Điều **36** Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã 2, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu giám sát, giáo dục;

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 và 47 BLHS 2015; khoản 1 và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 (viết tắt là BLTTHS 2015);

Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 220.000 đồng;

Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy có hình bầu, cua..... và 03 hột lắc bầu cua bằng giấy.

(Hiện tất cả vật chứng nêu trên được Chi cục thi hành án dân huyện Đất Đỏ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 36/BB ngày 19/9/2018 và biên lai thu tiền số TT/2010/005833 ngày 19/9/2018)

Bị cáo Nguyễn Văn A phải nộp lại số tiền 100.000 đồng để xung công quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Mục 1, Phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền yêu cầu thi hành án: Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 BLTTHS 2015, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/10/2018), đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BRVT ;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- CA huyện Đất Đỏ;
- Chi Cục THADS huyện Đất Đỏ;
- UBND xã 2, huyện Đất Đỏ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Duy Đạt